

ĐẨY MẠNH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀO GIẢNG DẠY NGOẠI NGỮ TRONG BỐI CẢNH CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP 4.0

Hoàng Thị Tú Anh
Trường Đại học Kiểm sát

Tóm tắt: Bài viết đưa ra một số tác động của cuộc CMCN 4.0 đối với hoạt động giảng dạy ngoại ngữ, chỉ ra tại sao việc ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy ngoại ngữ là một xu thế khách quan và đưa ra một số khuyến nghị nhằm đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy ngoại ngữ.

Từ khóa: công nghệ thông tin, giảng dạy ngoại ngữ

PROMOTING THE APPLICATION OF INFORMATION TECHNOLOGY IN FOREIGN LANGUAGE TEACHING IN THE CONTEXT OF THE FOURTH INDUSTRIAL REVOLUTION

Hoang Thi Tu Anh
University of Procuracy

Abstract: This article presents several impacts of the Fourth Industrial Revolution on foreign language teaching, explains why the application of information technology in foreign language instruction is an inevitable trend, and offers some recommendations to promote its effective integration into the teaching process.

Keywords: Information technology, foreign language teaching.

Nhận bài: 20/02/2025

Phản biện: 22/03/2025

Duyệt đăng: 26/03/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 có tác động mạnh mẽ đến tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội trong đó có giáo dục. Một thời đại với sự bùng nổ về công nghệ dẫn đến những đổi thay sâu sắc trong cách thức làm việc của con người. Hoạt động giảng dạy ngoại ngữ cũng chịu sự tác động rất lớn của những thành tựu về công nghệ thông tin (CNTT). Việc áp dụng CNTT vào giảng dạy được coi là một xu thế tất yếu khách quan bởi những hiệu quả ưu việt mà nó mang lại. Tuy nhiên không phải cứ muốn áp dụng CNTT là được và cứ áp dụng CNTT là việc giảng dạy sẽ có chất lượng. Bởi lẽ việc áp dụng CNTT vào giảng dạy ngoại ngữ phụ thuộc vào rất nhiều yếu tố: người dạy, người học và cả điều kiện cơ sở hạ tầng, vật chất của cơ sở giáo dục.

Bài viết đưa ra một số tác động của cuộc CMCN 4.0 đối với hoạt động giảng dạy ngoại ngữ, chỉ ra tại sao việc ứng dụng CNTT vào giảng dạy ngoại ngữ là một xu thế khách quan và đưa ra một số khuyến nghị nhằm đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT vào giảng dạy ngoại ngữ.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Tác động của Cách mạng công nghiệp 4.0 đến hoạt động giảng dạy ngoại ngữ nói chung

Cách mạng công nghiệp lần thứ tư hay còn gọi là cách mạng công nghiệp 4.0 (CMCN 4.0) đã và

đang diễn ra ở khắp các quốc gia và với tốc độ phát triển nhanh chóng. Bản chất của CMCN 4.0 là dựa trên nền tảng công nghệ số và tích hợp tất cả các công nghệ thông minh để tối ưu hóa quy trình, phương thức sản xuất; những công nghệ mới, đang và sẽ có tác động lớn nhất là công nghệ in 3D, công nghệ sinh học, công nghệ vật liệu mới, công nghệ tự động hóa, người máy, công nghệ nano... Trong đó, một số những yếu tố cốt lõi của kỷ nguyên CMCN 4.0 mà có ảnh hưởng đến hoạt động giảng dạy ngoại ngữ là: Kho dữ liệu (Big Data), vạn vật kết nối và Trí tuệ nhân tạo.

Thứ nhất, về Khoa học dữ liệu Big data. Đối với việc giảng dạy ngoại ngữ, đó là nguồn tài liệu quý giá, là kho tri thức khổng lồ của nhân loại phục vụ cho việc học tập, giảng dạy của giảng viên và sinh viên. Việc tận dụng được lợi thế này vô cùng quan trọng, bởi các dữ liệu này đã được hệ thống hóa, dự trữ một cách chuyên nghiệp và chứa đựng mọi thông tin. Trên thực tế, các giảng viên cũng thường xuyên tìm kiếm tài liệu trên mạng internet để phục vụ cho công tác giảng dạy của mình được sinh động, cập nhật và hiệu quả hơn.

Tuy nhiên, trong quá trình khai thác nguồn tài nguyên tri thức trên mạng Internet người giảng viên phải kết nối và chia sẻ thông tin. Bên cạnh những tiềm năng vô tận nó cũng tiềm ẩn rất nhiều

nguy cơ về bảo mật thông tin. Dữ liệu máy tính có thể bị xâm nhập, đánh cắp thông tin. Đặc trưng của ngoại ngữ là có yếu tố nước ngoài, vì thế các tài liệu, học liệu mà giảng viên khi khai thác có thể liên quan tới các vấn đề nhạy cảm như chính trị, tôn giáo, dân tộc. Do vậy, ngoài việc phải nâng cao tính bảo mật cá nhân còn cần có sự chọn lọc phù hợp, kiểm định chính xác thông tin, tránh những tài liệu đi ngược với chủ trương của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

Thứ hai, về yếu tố vận vật kết nối. Đó là một liên mạng bao gồm các thiết bị, phương tiện vận tải (thiết bị kết nối và thiết bị thông minh), phòng ốc cùng với những trang thiết bị khác được nhúng với các bộ phận điện tử, phần mềm, cảm biến, có khả năng kết nối mạng với máy tính nhằm thu thập và truyền tải dữ liệu. Công nghệ và internet thực sự đã tác động và có ảnh hưởng lớn tới mọi ngõ ngách, khía cạnh của đời sống, dần thay đổi thói quen hành vi của con người, của lao động... Cụ thể trong giáo dục nói chung, không chỉ có hình ảnh sinh viên tập trung trên giảng đường đông đúc để nghe giảng bài mà đã xuất hiện nhiều mô hình học tập qua Internet; tiết kiệm tối đa các chi phí cho cả người dạy và người học. Bài giảng do giảng viên thực hiện có thể được chuyển đến tay rất nhiều học viên, không phân biệt địa điểm, vùng miền, giới tính, độ tuổi.

Thứ ba, về trí tuệ nhân tạo. Trí tuệ nhân tạo là một sản phẩm vĩ đại của con người mà ở đó, máy móc đã góp phần không nhỏ trong việc giúp con người tiết kiệm sức lao động, đẩy nhanh quá trình tự động hóa và số hóa nền kinh tế của nhân loại. Một số ứng dụng của trí tuệ nhân tạo trong cuộc sống thực tiễn như: Nhận dạng chữ viết, tiếng nói, dịch tự động, tìm kiếm thông tin..... Thậm chí có người máy được tạo ra có khả năng giao tiếp và hiểu được cảm xúc của con người.

Như vậy, có thể thấy CMCN 4.0 đã và đang đem lại nhiều điều kiện thuận lợi, giúp con người khám phá nhiều tri thức mới, nâng cao quy mô và chất lượng giáo dục nhưng đồng thời cũng đặt ra nhiều thách thức buộc cả người dạy và người học phải thay đổi cho phù hợp. Trước tác động mạnh mẽ của CMCN 4.0, việc dạy học trực tuyến, cùng với các công cụ hỗ trợ cho giảng dạy của thời đại công nghệ số giúp hiện đại hóa giáo dục, hội nhập với quốc tế, song lại đặt ra rất nhiều vấn đề khiến giảng viên và các nhà quản lý phải cân nhắc để thay đổi (về mục tiêu, nội dung giáo dục, phương

pháp) nhằm đem lại hiệu quả cao nhất.

2.2. Ứng dụng CNTT vào giảng dạy ngoại ngữ là xu thế khách quan

Những phương pháp dạy học theo cách tiếp cận kiến tạo, phương pháp dạy học theo dự án, dạy học phát hiện và giải quyết vấn đề càng có nhiều điều kiện để ứng dụng rộng rãi. Các hình thức dạy học như dạy theo lớp, dạy theo nhóm, dạy cá nhân cũng có những đổi mới trong môi trường công nghệ thông tin.

Học ngoại ngữ có thể thông qua quá trình viết blog; qua các trò chơi trực tuyến; qua việc kết nối với các trang mạng xã hội như facebook, twitter; học nói qua các clip hoạt hình trực tuyến... cùng với đó là nhiều trang mạng dạy học tiếng Anh miễn phí. Xây dựng chương trình học tiếng Anh thông qua các trò chơi áp dụng CNTT nhằm giảm áp lực học tập của sinh viên. Với phần mềm ứng dụng CNTT quen thuộc như Microsoft powerpoint, giảng viên có thể tạo ra các hoạt động thú vị như các trò chơi kiểm tra từ vựng, nâng cao ngữ pháp. Sau một thời gian áp dụng kỹ thuật CNTT, sinh viên sẽ thay đổi ý thức trong việc nghiên cứu tiếng Anh, đặc biệt là họ đã tiếp nhận được những kiến thức mới một cách dễ dàng và ghi nhớ từ vựng kỹ hơn.

Ứng dụng CNTT trong giảng dạy khiến cho bài giảng của giảng viên luôn uyển chuyển, linh hoạt, thúc đẩy sự tương tác giữa người dạy và người học. CNTT trong đó có máy tính nối mạng Internet là kho dữ liệu khổng lồ phục vụ cho việc giảng dạy, giúp giảng viên và sinh viên chia sẻ thông tin, tăng thời gian tự học, tự giải quyết vấn đề, giúp sinh viên có cơ hội rèn luyện kỹ năng nghe, nói, khả năng diễn đạt, khắc phục những hạn chế về ngữ âm, trọng âm, ngữ điệu và là động lực để sinh viên cố gắng vươn lên.

Việc áp dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy góp phần to lớn vào việc tạo hứng thú nơi người học, do tài liệu được cung cấp bằng nhiều kênh khác nhau: kênh hình, kênh chữ, kênh âm thanh sống động, tạo ra bài giảng trực quan, sinh động giúp cho sinh viên dễ thấy, dễ tiếp thu. Thông qua việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, giảng viên có thể tổng hợp và tiếp theo là cung cấp thông tin tới sinh viên thông qua nhiều kênh giao tiếp giúp người học phát triển kỹ năng giao tiếp một cách đồng đều.

Sự tiến bộ của khoa học công nghệ đang giúp

giảng viên thực hiện tốt công việc chuyên môn của mình, dễ dàng đưa thực tiễn cuộc sống vào trong bài giảng, truyền đạt kiến thức hiệu quả, tổ chức các hoạt động học nhóm, học cộng tác, học dự án qua mạng internet, giúp sinh viên đào sâu kiến thức và phát triển thêm các kỹ năng giải quyết vấn đề, làm việc nhóm, tổ chức công việc... Hơn nữa còn tạo điều kiện học tập theo nhu cầu tốt nhất cho các em sinh viên.

Với sự hỗ trợ của phần mềm và thiết bị CNTT, giảng viên có điều kiện phát huy hiệu quả công tác giảng dạy, xây dựng được nhiều hoạt động tương tác trên lớp, hỗ trợ và kiểm soát tốt hơn sinh viên của mình, tối ưu hóa khả năng của từng em. Đồng thời, giúp sinh viên tự tin, chủ động, mạnh dạn và tích cực tham gia vào các hoạt động giảng dạy của giảng viên. Ứng dụng CNTT vào giảng dạy thực sự là phương pháp giáo dục hiện đại hướng đến việc lấy người học làm trung tâm, thỏa mãn nhu cầu học tập và tối ưu hóa từng cá thể người học. Nhờ có sự hỗ trợ của CNTT, việc học tập của sinh viên có thể thực hiện ở mọi nơi, mọi lúc, học suốt đời, dạy cho mọi người và mọi trình độ tiếp thu khác nhau.

Ứng dụng CNTT trong giảng dạy ngoại ngữ thực sự đã trở thành một bộ phận không thể thiếu, góp phần nâng cao chất lượng dạy và học, đưa việc học tập trở nên gần gũi, nhẹ nhàng và có hiệu quả đối với cả giảng viên và sinh viên. Trong xu thế phát triển của thời đại, việc ứng dụng CNTT trong giảng dạy là một tất yếu khách quan, mở ra một không gian mới giúp cho giảng viên sáng tạo nhiều hơn trong công tác giảng dạy và mang đến cho sinh viên những bài học sống động, gần gũi.

2.3. Một số khuyến nghị để đẩy mạnh ứng dụng CNTT vào giảng dạy ngoại ngữ.

***Về phía Nhà trường**

Tăng cường giáo dục, nâng cao nhận thức cho cán bộ giảng viên về sự tác động của cuộc CMCN 4.0 trong giáo dục, đào tạo. Đây là nội dung hết sức quan trọng, có ý nghĩa quyết định đến chất lượng, kết quả hoạt động giảng dạy. Từ đó, giúp cho đội ngũ cán bộ giảng viên có nhận thức đúng, đầy đủ về cuộc CMCN 4.0 và sự tác động của nó đến công tác giảng dạy và học tập ngoại ngữ.

Đầu tư nguồn lực tài chính xây dựng cơ sở hạ tầng, điều kiện giảng dạy, học tập, hỗ trợ giảng dạy cho các giảng viên. Trong đó, các phòng học cần có mạng internet để phục vụ cho các buổi trao

đổi, thảo luận hoặc thực hành kỹ năng đạt chất lượng, hiệu quả cao, dễ dàng hỗ trợ người dạy trong việc tìm kiếm các ví dụ minh họa cụ thể, thiết thực trên mạng internet.

Nghiên cứu và triển khai một số xu thế ứng dụng công nghệ phổ, đáp ứng đầy đủ nhu cầu và mục đích của người học, phục vụ hiệu quả hoạt động dạy và học ngoại ngữ nhằm thay đổi phương pháp dạy và học ngoại ngữ, tận dụng những tiến bộ công nghệ sẵn có để đáp ứng yêu cầu của người học nói chung, người học ngoại ngữ nói riêng.

Tổ chức các buổi giao lưu, trao đổi kinh nghiệm về các phương thức giảng dạy hiện đại với các trường đại học trong và ngoài nước. Đặc biệt, trong bối cảnh tự chủ tài chính của một số trường đại học hiện nay, cần chú trọng phương thức đối thoại, giao lưu, trao đổi kinh nghiệm giảng dạy trực tuyến để vừa tiết kiệm chi phí, vừa mang lại hiệu quả cao.

Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, năng lực ứng dụng công nghệ vào giảng dạy cho giảng viên. Trên cơ sở đánh giá, phân tích năng lực chuyên môn của đội ngũ giảng viên để xác định nhu cầu và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nhằm bổ sung, hoàn thiện hệ thống kiến thức, kỹ năng, thái độ nghề nghiệp theo chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo, đáp ứng mục tiêu chiến lược phát triển của Nhà trường trong CMCN 4.0.

*** Về phía giảng viên**

Nâng cao nhận thức về ý nghĩa, tác động tích cực của CNTT vào việc nâng cao chất lượng giảng dạy.

Không ngừng nghiên cứu, học hỏi, nâng cao trình độ và chủ động ứng dụng các thành tựu của CMCN 4.0 vào hoạt động giảng dạy. Trong thời đại CMCN 4.0 giảng viên không chỉ cần giỏi về chuyên môn nghiệp vụ sư phạm, kỹ năng giảng dạy mà còn phải có khả năng ứng dụng công nghệ, biến nó trở thành công cụ đắc lực giúp cho việc giảng dạy trở nên hiệu quả hơn.

Tận dụng khai thác tối đa nhưng có chọn lọc nguồn dữ liệu Big Data phục vụ cho công tác giảng dạy. Đồng thời, định hướng, hướng dẫn sinh viên cách thức tiếp cận các phương pháp học mới nhằm đẩy nhanh và nâng cao hiệu quả giảng dạy. Vai trò của người giảng viên còn thể hiện ở việc định hướng thông tin, tài liệu chính xác và phù hợp với học viên.

Thường xuyên đổi mới nội dung bài giảng, cố gắng liên hệ với các vấn đề mang tính thời sự, thiết thực của đời sống, ở trong nước và cả trên thế giới. Mục đích của việc dạy ngoại ngữ là sinh viên có thể sử dụng được ngoại ngữ đó trong thực tế.

III. KẾT LUẬN

Như vậy, trong thời đại công nghệ số, việc ứng dụng CNTT vào đời sống nói chung và giảng dạy ngoại ngữ nói riêng là một tất yếu khách quan. Nó không chỉ mang lại hiệu quả cho người dạy mà còn đem đến cho người học những trải nghiệm thú vị, giúp cho hoạt động dạy-học được hiệu quả hơn.

Tuy nhiên, để ứng dụng CNTT vào giảng dạy một cách hiệu quả đòi hỏi phải có nhiều yếu tố. Trước hết là sự nỗ lực tích cực từ phía giảng viên. Sau đó là sự phối hợp tương tác của người học, đồng thời không thể thiếu sự hỗ trợ về điều kiện vật chất, cơ sở hạ tầng của Nhà trường.

Việc áp dụng sáng tạo, linh hoạt, phù hợp trong việc ứng dụng CNTT trong giảng dạy nhằm phát huy mặt tích cực, đồng thời giảm thiểu mặt hạn chế của vấn đề là góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của Nhà trường nói riêng, của ngành giáo dục nói chung.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Lê Minh (2017). *Ứng dụng CNTT đóng vai trò quan trọng trong việc luyện tập ngoại ngữ*. Truy cập từ: <https://viettimes.vn/ung-dung-cntt-dong-vai-tro-quan-trong-trong-viec-luyen-tap-ngoai-ngu-142893.html>
2. Nguyễn Thị Thúy (2019). *Bàn về giảng dạy ngoại ngữ trong cuộc cách mạng công nghiệp 4.0*. Trích từ <http://tapchitaichinh.vn/tai-chinh-kinh-doanh/ban-ve-giang-day-ngoai-ngu-trong-cuoc-cach-mang-cong-nghiep-40-302475.html>
3. Phan Quang Trung (2017). *Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học ở các nhà trường*. Trích từ: <http://quangtri.edu.vn/tin-tuc-su-kien/hoat-dong-su-kien/bai-truyen-thong-thang-122.html>